

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2022/HS-ST
Ngày 28/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn An

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Văn Thanh

Ông Huỳnh Văn Hoàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thảo Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2022/QĐXXST-HS ngày 03/6/2022 đối với bị cáo:

Hồ Minh K, sinh năm 1983, tại tỉnh Tiền Giang. Trú tại: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh T; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn T, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1956; Anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Trúc L, sinh năm 1988, có 02 con lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không.

Người bị hại: Anh **Bùi Quốc V**, sinh năm 1982 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị **Nguyễn Phương T**, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp M, xã L, huyện C, tỉnh T.

2. Anh **Lưu Minh C**, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp M, xã L, huyện C, tỉnh T.

3. Anh **Võ Văn N**, sinh năm 1980 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp M, xã L, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ ngày 02/01/2022, Hồ Minh K đi bộ qua vườn trồng cây kiểng của anh Bùi Quốc V, sinh năm 1982, tọa lạc Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh T, nhìn thấy trong vườn có trồng cây tùng kim cương chiều cao từ 19 cm đến 38 cm, quan sát trong vườn không có người trông giữ nên nảy sinh ý định trộm cây bán lấy tiền tiêu xài. Hồ Minh K đi đến vị trí giáp với ranh đất của K, trèo qua hàng rào lưới B40 vào vườn, dùng tay nhổ 40 cây tùng, sau đó K nhặt bịch ni lông có sẵn trong vườn để các cây tùng vào, trèo rào đem về nhà giam vào 40 bầu nylon, rồi K sử dụng xe mô tô loại Dream màu nâu biển số 63K5 - 8132 của anh Hồ Minh H, sinh năm 1979, địa chỉ: ấp Mỹ Chánh, xã Mỹ Long, huyện Cai Lậy chở các cây tùng đến nhà anh Võ Văn N, sinh năm 1980, địa chỉ: ấp Mỹ Lợi B, xã Long Tiên, huyện Cai Lậy để gửi, tìm người mua. Sau đó, K đem bán 38 cây tùng cho anh Lưu Minh C, sinh năm 1985, địa chỉ: ấp Mỹ Lợi B, xã Long Tiên, huyện Cai Lậy được số tiền 3.700.000 đồng, tặng anh Võ Văn N 02 cây. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 03/01/2022, K bị phát hiện và khai nhận hành vi phạm tội.

Vật chứng thu giữ gồm: 34 cây tùng kim cương (thấp nhất 19cm, cao nhất 38cm) của anh Lưu Minh C giao nộp; 02 cây tùng kim cương (01 cây cao 38 cm và 01 cây cao 35 cm) của anh Võ Văn N giao nộp.

Số tiền 3.700.000 đồng (gồm 06 tờ mệnh giá 500.000 đồng; 02 tờ mệnh giá 200.000đồng; 03 tờ mệnh giá 100.000đồng); 02 tưng nhựa màu sọc vàng đen; 01 xe mô tô loại Dream màu nâu, biển số 63K5 - 8132 của Hồ Minh K.

Quá trình điều tra xác định: Chị Nguyễn Phương T, sinh năm 1987, địa chỉ: ấp Mỹ Thạnh B, xã Long Tiên, huyện Cai Lậy mua lại của anh Chung 38 cây tùng với giá tiền 7.600.000 đồng (sau khi mua chị Trang gửi lại anh Chung chăm sóc). Sau đó, chị Trang đem bán cho người khác 04 cây tùng được số tiền 1.400.000 đồng. Chị Trang đã tự nguyện giao nộp số tiền 1.400.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 20/01/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cai Lậy xác định: 36 cây tùng kim cương từ 19cm đến 38cm trị giá 9.000.000 đồng; 04 cây tùng kim cương không định giá được.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trao trả 36 cây tùng kim cương cao từ 19 cm đến 38cm và số tiền 1.400.000 đồng cho anh Bùi Quốc V; trả số tiền 3.700.000 đồng cho anh Lưu Minh C.

Xe mô tô loại Dream màu nâu, biển số 63K5 - 8132 của anh Hồ Minh H đứng tên chủ sở hữu, anh Hải cho K mượn sử dụng làm phương tiện đi lại, không biết K sử dụng chở tài sản trộm đi tiêu thụ nên đã trao trả xe cho anh Hải. Hiện còn tạm giữ 02 tưng nhựa màu sọc vàng đen.

Đối với anh Võ Văn N, Lưu Minh C, Nguyễn Phương T không biết K trộm cắp tài sản đem bán, nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Bùi Quốc V đã nhận lại tài sản bị mất trộm. Anh Lưu Minh C đã nhận lại số tiền mua tài sản trộm nên không yêu cầu gì thêm.

Trong quá trình điều tra, Hồ Minh K có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKSHCL ngày 16/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố Hồ Minh K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã đưa ra những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, tuyên bố bị cáo Hồ Minh K phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt tù xử phạt từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 01 năm 06 tháng đến 02 năm.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 tưng nhựa màu sọc vàng đen.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm Hồ Minh K khai nhận: Khoảng 05 giờ ngày 02/01/2022, tại Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh T, Hồ Minh K có hành vi trộm cắp 40 cây tưng kim cương (loại có chiều cao từ 19 cm đến 38 cm) trị giá 9.000.000 đồng của anh Bùi Quốc V, giá trị tài sản bị chiếm đoạt thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Lời khai nhận trên của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy truy tố Hồ Minh K phạm tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét thấy, giữa bị cáo và người bị hại là bà con cô cậu ruột với nhau, bị cáo nhìn thấy vườn nhà anh Việt có trồng cây tùng kim cương thì nảy sinh ý định trộm cắp, khi phát hiện mất cây anh Việt báo Công an xã lúc này chưa phát hiện bị cáo lấy trộm, thì bị cáo đã điện thoại báo với anh Ba của anh Việt tự thú là bị cáo lấy trộm và khai ra nơi bán để Công an thu hồi cây trả lại cho người bị hại. Bị cáo có nhân thân tốt không tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có cha là thương binh, bà nội là Mẹ Việt nam anh hùng, tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự nên Viện kiểm sát đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo, xét thấy cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo nên được chấp nhận.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 tọng nhựa màu sọc vàng đen là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Bùi Quốc V đã nhận lại 36 cây tùng kim cương và số tiền 1.400.000 đồng, anh Lưu Minh C đã nhận lại số tiền 3.700.000 đồng, không ai có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Xe mô tô loại Dream màu nâu, biển số 63K5 - 8132 của anh Hồ Minh H đứng tên chủ sở hữu, cho bị cáo mượn sử dụng làm phương tiện đi lại, không biết K sử dụng chở tài sản trộm đi tiêu thụ nên đã trao trả xe cho anh Hải. Đối với anh Võ Văn N, Lưu Minh C, Nguyễn Phương T không biết K trộm cắp tài sản đem bán, nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là đúng quy định.

[7] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, định khung hình phạt và xử lý vật chứng là có cơ sở, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Bị cáo Hồ Minh K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

[9] Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 331 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Minh K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Xử phạt bị cáo Hồ Minh K 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Hồ Minh K cho Ủy ban nhân dân xã Mỹ Long, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, trường hợp bị cáo Hồ Minh K thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án Hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 tưng nhựa màu sọc vàng đen.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, bị cáo Hồ Minh K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Cai Lậy;
- CCTHADS Cai lậy;
- Các đương sự;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn An